

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí năm học 2022 - 2023 và mức học phí  
từ năm học 2023 - 2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục  
phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của  
Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc  
hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí  
học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 12  
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số  
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một  
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét Tờ trình số 2730/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức học phí  
năm học 2022 - 2023 và mức học phí từ năm học 2023 - 2024 đối với các cơ sở  
giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  
Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo  
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức học phí năm học 2022 - 2023 và mức học phí từ năm học 2023 - 2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập) trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Trẻ em học tại các cơ sở giáo dục mầm non, học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông, học viên học chương trình giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông tại các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## Điều 2. Mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập

### 1. Mức học phí năm học 2022 - 2023

*Đơn vị: đồng/tháng/học sinh*

TT	Cấp học	Mức học phí		
		Học sinh có cha mẹ (hoặc người giám hộ) thường trú tại các xã thuộc khu vực I; các phường Mường Thanh, Tân Thanh, Thanh Bình thuộc thành phố Điện Biên Phủ	Học sinh có cha mẹ (hoặc người giám hộ) thường trú tại các xã thuộc khu vực II	Học sinh có cha mẹ (hoặc người giám hộ) thường trú tại các xã thuộc khu vực III
1	Mầm non	40.000	30.000	25.000
2	Trung học cơ sở, Giáo dục thường xuyên cấp Trung học cơ sở	25.000	15.000	10.000
3	Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông	35.000	25.000	15.000



## 2. Mức học phí từ năm học 2023 - 2024

## a) Mức học phí năm học 2023 - 2024

Đơn vị: đồng/tháng/học sinh

TT	Cấp học	Mức học phí
1	Mầm non	50.000
2	Tiểu học	50.000
3	Trung học cơ sở, Giáo dục thường xuyên cấp Trung học cơ sở	50.000
4	Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông	100.000

b) Mức học phí đối với cấp Tiểu học quy định tại điểm a khoản này làm căn cứ thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí theo quy định.

c) Từ năm học 2024 - 2025 trở đi, mức thu học phí được điều chỉnh theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân nhưng không quá 7,5%/năm. Trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh chưa điều chỉnh mức học phí thì từ năm học 2024 - 2025 mức học phí giữ ổn định bằng mức học phí quy định tại điểm a khoản này.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

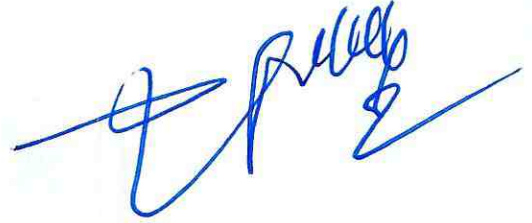
Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức học phí năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên hết hiệu lực kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tư pháp, Tài chính, GD và ĐT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lò Văn Phương**